

Thời gian : 07h30 - 27/07/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27217144200	Nguyễn Công Tú	24/12/2003	Quảng Trị	31CSC4						
2	27205300359	Lê Trần Châu	03/07/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
3	27215421566	Lê Nguyễn Tấn Đạt	07/02/2003	Ninh Thuận	31SYC4						
4	27205342598	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/05/2003	Quảng Ngãi	31SYC4						
5	28204504150	Lê Nguyễn Bảo Hân	01/05/2004	Quảng Nam	31SYC4						
6	27215344607	Hồ Thị Thảo Hiền	11/10/2003	Gia Lai	31SYC4						
7	27215338038	Bùi Thanh Gia Huy	26/08/2003	Quảng Nam	31SYC4						
8	29214359374	Mai Văn Kiệt	06/08/2005	Quảng Nam	31SYC4						
9	27205330212	Đặng Tuyết Lâm	31/10/2003	Phú Yên	31SYC4						
10	27205326828	Trương Khánh Linh	25/12/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
11	27215353430	Lê Thành Nha	08/12/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
12	27215335056	Võ Trần Thục Nhi	27/02/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
13	27205300567	Võ Hoàng Oanh	26/01/2003	Bình Phước	31SYC4						
14	27213153185	Nguyễn Đình Phi	11/09/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
15	27215352269	Hoàng Hữu Phúc	01/01/2003	Khánh Hòa	31SYC4						
16	27205342186	Mai Lâm Phương	14/08/2003	Quảng Bình	31SYC4						
17	27215402118	Phạm Đăng Quang	16/09/2003	Bình Thuận	31SYC4						
18	27203134852	Nguyễn Thị Như Quỳnh	21/07/2003	Bình Định	31SYC4						
19	29208157490	Võ Lâm Như Quỳnh	06/02/2005	Đắk Lắk	31SYC4						
20	28206503528	Bùi Thị Thu Trà	15/08/2004	Hà Tĩnh	31SYC4						
21	27215338122	Phạm Văn Trình	06/09/2003	Khánh Hòa	31SYC4						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 27/07/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27217733435	Lê Bùi Anh Tuấn	16/09/2003	Quảng Ngãi	31SYC4						
2	27205449765	Võ Huỳnh Thảo Uyên	08/07/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
3	27215330980	Nguyễn Thanh Vũ	05/12/2003	Đà Nẵng	31SYC4						
4	27215335333	Lê Quang Vũ	01/10/2003	Quảng Nam	31SYC4						
5	29208153390	Lê Huỳnh Ánh Xuân	21/01/2005	Đà Nẵng	31SYC4						
6	29204950766	Trương Thị Lan Duyên	09/09/2005	Quảng Nam	31THT8						
7	29209423992	Nguyễn Thị Hồng Nhung	10/05/2005	Hồ Chí Minh	31THT8						
8	29209424057	Nguyễn Thị Ngân Thương	11/11/2005	Quảng Nam	31THT8						
9	28216602207	Lâm Trần Quang Sang	02/03/2004	Đắk Lắk	31THT9						
10	27211235512	Ngô Quốc Anh	10/11/2003	Đà Nẵng	31TSC7						
11	27215442195	Nguyễn Phạm Gia Bảo	18/07/2003	Tiền Giang	31TSC7						
12	28207351485	H Niã Byã	24/04/2004	Đắk Lắk	31TSC7						
13	28214506865	Khuất Quang Cường	11/11/2003	Quảng Ngãi	31TSC7						
14	27212101491	Lê Nguyên Bảo Duyên	31/08/2003	Quảng Nam	31TSC7						
15	29204856420	Nguyễn Thị Thùy Giang	01/11/2005	Quảng Ngãi	31TSC7						
16	30212325685	Nguyễn Chính Hoàng	26/10/2005	Hà Tĩnh	31TSC7						
17	28204953963	Ngô Diệu Hương	10/05/2004	Quảng Bình	31TSC7						
18	28214652661	Trương Công Phúc	16/02/2004	Đà Nẵng	31THT3						Thi ghép
19	28207102440	Nguyễn Thị Bích Ngọc	26/04/2004	Kon Tum	31TSC5						Thi ghép
20	28217100579	Nguyễn Phan Ngọc Quý	06/01/2004	Thừa Thiên Huế	31TSC6						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 07/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 27/07/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	2211612469	Thân Ngọc	Huy	12/11/1997	Gia Lai	31TSC7					
2	28204600226	Bùi Thị Thanh	Huyền	14/10/2004	Đắk Lắk	31TSC7					
3	30208127573	Đinh Phạm Khánh	Huyền	26/01/2006	Đà Nẵng	31TSC7					
4	27205431007	Nguyễn Diệp Bảo	Khanh	17/12/2003	Bình Định	31TSC7					
5	27202244270	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	03/03/2003	Quảng Nam	31TSC7					
6	28204941092	Nguyễn Thị Bảo	Linh	04/07/2004	Hà Tĩnh	31TSC7					
7	29206558628	Trần Đặng Yến	Nhi	22/02/2005	Đà Nẵng	31TSC7					
8	28204351237	Trần Thị Ngọc	Như	08/11/2003	Đắk Lắk	31TSC7					
9	29206558768	Nguyễn Thị	Phân	06/09/2005	Quảng Ngãi	31TSC7					
10	28214554602	Đỗ Đăng	Tấn	28/07/2004	Quảng Ngãi	31TSC7					
11	28218136261	Nguyễn Hữu Hoàng	Thạch	15/08/2004	Hà Tĩnh	31TSC7					
12	27202433120	Lê Thị Thanh	Thanh	22/09/2003	Đà Nẵng	31TSC7					
13	27205324992	Lê Phương	Thảo	01/03/2003	Quảng Bình	31TSC7					
14	29204620753	Trần Thị Thu	Thủy	24/10/2005	Quảng Nam	31TSC7					
15	27205400566	Trần Thị Thủy	Tiên	05/11/2003	Quảng Nam	31TSC7					
16	28204603616	Dương Thị Huyền	Trang	30/01/2004	Quảng Bình	31TSC7					
17	27202138850	Trương Thị Thanh	Tuyết	13/10/2003	Quảng Nam	31TSC7					
18	27212232345	Hồ Võ Lệ	Vương	03/08/2003	Quảng Nam	31TSC7					
19	27205300526	Bùi Thị Mỹ	Duyên	16/12/2003	Đắk Nông	31TYC5					Thi ghép
20	27215439728	Đỗ Thanh	Tú	15/01/2003	Quảng Nam	31TYC5					Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG